

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HKII MÔN KHTN 6

### PHẦN TRẮC NGHIỆM:

**Câu 1. Cơ thể mềm, không phân đốt và có vỏ đá vôi là đặc điểm của nhóm động vật nào ?**

- A. Cá  
B. Bò sát  
C. Thân mềm  
D. Chim

**Câu 2. Cơ thể hình trụ hoặc hình dù, đối xứng tỏa tròn có tua miệng là đặc điểm của nhóm động vật nào?**

- A. Thân mềm  
B. Giun  
C. Ruột khoang  
D. Lưỡng cư

**Câu 3. Cơ thể phân đốt, có bộ xương ngoài bằng chitin, có thể có cánh là đặc điểm của nhóm động vật nào sau đây?**

- A. Chân khớp  
B. Thân mềm  
C. Ruột khoang  
D. Chim

**Câu 4. Thủy tức là đại diện thuộc nhóm động vật nào sau đây?**

- A. Ruột khoang  
B. Giun  
C. Thân mềm  
D. Chân khớp

**Câu 5. Động vật nào sau đây thuộc nhóm thân mềm?**

- A. Cá  
B.Ếch  
C. Giun đất  
D. Chim bồ câu

**Câu 6. Động vật nào sau đây thuộc nhóm chân khớp?**

- A. Cá chép  
B. Rùa  
C. Châu chấu  
D. Giun đũa

**Câu 7. Cá heo là đại diện thuộc nhóm động vật nào sau đây?**

- A. Cá  
B. Thú  
C. Lưỡng cư  
D. Bò sát

**Câu 8. Động vật nào sau đây thuộc nhóm bò sát?**

- A. Rắn  
B. Nhện  
C. Cua  
D. San hô

**Câu 9. Mình có lông vũ bao phủ, chi trước biến đổi thành cánh, có mỏ sừng là đặc điểm của nhóm động vật nào?**

- A. Cá  
B. Bò sát  
C. Lưỡng cư  
D. Chim

**Câu 10. Nhóm động vật có tổ chức cơ thể cao nhất, có lông mao bao phủ, phần lớn đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ là đặc điểm của nhóm động vật nào?**

- A. Cá  
B. Thú  
C. Lưỡng cư  
D. Chim

**Câu 11. Nhận định nào sau đây đúng về tác hại của động vật trong đời sống?**

- A. Cung cấp thực phẩm  
B. Cung cấp sức kéo.  
C. Làm cảnh  
D. Kí sinh gây bệnh ở người.

**Câu 12. Nhận định nào sau đây sai về tác hại của động vật trong đời sống?**

- A. Con hà bám dưới thuyền gây hư hại tàu thuyền.  
B. Cung cấp thực phẩm, sức kéo, làm cảnh.  
C. Ốc bươu vàng gây hại lúa.  
D. Gây một số bệnh cho con người.

**Câu 13. Nhận định nào sau đây chứng tỏ động vật gây hại cho đời sống?**

- A. Trâu, bò giúp người nông dân cày xới đất canh tác.  
B. Gà, vịt, heo, bò là nguồn cung cấp thực phẩm phong phú.  
C. Giai đoạn sâu bướm ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.  
D. Con tằm cung cấp tơ để dệt vải.

**Câu 14. Chỉ ra giá trị thực tiễn đa dạng sinh học đem lại cho con người?**

- A. Điều hòa khí hậu
- B. Bảo vệ nguồn nước
- C. Cung cấp nguồn dược liệu
- D. Duy trì sự ổn định của hệ sinh thái

**Câu 15. Vai trò nào dưới đây không phải của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và môi trường?**

- A. Điều hòa khí hậu
- B. Bảo vệ nguồn nước
- C. Cung cấp thực phẩm
- D. Chấn sảng, chống sạt lở ven biển

**Câu 16. Chỉ ra vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và môi trường?**

- A. Cung cấp thực phẩm
- B. Cung cấp nguyên liệu làm đồ dùng vật dụng
- C. Cung cấp nguồn dược liệu
- D. Duy trì sự ổn định của hệ sinh thái

**Câu 17. Vai trò nào dưới đây không phải của đa dạng sinh học đối với con người?**

- A. Bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước
- B. Có giá trị bảo tồn và nghiên cứu
- C. Cung cấp thực phẩm
- D. Cung cấp dược liệu quý

**Câu 18. Nhóm động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật không xương sống?**

- A. Cá, lưỡng cư, thân mềm
- B. Bò sát, thân mềm, giun
- C. Lưỡng cư, chim, chân khớp
- D. Ruột khoang, giun, chân khớp

**Câu 19. Nhóm động vật nào sau đây không thuộc nhóm động vật không xương sống?**

- A. Cá, lưỡng cư
- B. Ruột khoang, chân khớp
- C. Giun, thân mềm
- D. Thân mềm, giun

**Câu 20. Nhóm động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật có xương sống?**

- A. Giun, ruột khoang, chân khớp
- B. Thân mềm, ruột khoang, cá
- C. Lưỡng cư, thân mềm, chân khớp
- D. Chim, bò sát, cá

**Câu 21. Động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật không xương sống?**

- A. Cá chép
- B. Thần lằn
- C. Mực
- D. Chim hải âu

**Câu 22. Các động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật không xương sống?**

- A. Bạch tuộc, giun đất, bướm
- B. Rắn, rùa, cá mập
- C. Chim bồ câu, dơi, cá voi
- D. Gà, trâu, ngựa

**Câu 23. Động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật có xương sống?**

- A. Con sứa
- B. Con chó
- C. Con sâu
- D. Con tôm

**Câu 24. Các động vật nào sau đây thuộc nhóm động vật có xương sống?**

- A. Bạch tuộc, giun đất, bướm
- B. Rết, sò, châu chấu
- C. Cua, tôm, bọ ngựa
- D. Voi, sư tử, cá heo

**Câu 25. Vì sao chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học?**

- A. Đa dạng sinh học gây mất cân bằng sinh thái
- B. Đa dạng sinh học làm mất nơi sống của các sinh vật khác
- C. Đa dạng sinh học giúp bảo vệ môi trường, duy trì cân bằng sinh thái
- D. Đa dạng sinh học gây mất nguồn lương thực, thực phẩm

**Câu 26. Suy giảm đa dạng sinh học sẽ gây ra những hậu quả gì?**

- A. Môi trường không bị ô nhiễm
- B. Hệ sinh thái được cân bằng
- C. Làm xuất hiện nhiều loài sinh vật
- D. Mất cân bằng sinh thái, ô nhiễm môi trường, mất nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm

**Câu 27. Điều gì sẽ xảy ra với con người khi đa dạng sinh học bị suy giảm?**

- A. Đe dọa an ninh lương thực, dẫn đến nguy cơ đói nghèo
- B. Suy giảm nguồn gen sinh vật
- C. Mất nơi ở của sinh vật
- D. Nhiều sinh vật bị mất

**Câu 28. Đa dạng sinh học có vai trò quan trọng như thế nào mà chúng ta cần phải bảo vệ đa dạng sinh học?**

- A. Đa dạng sinh học giúp điều hòa khí hậu, bảo vệ nguồn nước, cung cấp lương thực, duy trì sự ổn định của hệ sinh thái
- B. Đa dạng sinh học làm mất nguồn nước, mất cân bằng sinh thái
- C. Đa dạng sinh học gây ra các thảm họa thiên nhiên
- D. Đa dạng sinh học gây biến đổi khí hậu, đe dọa cuộc sống con người

**Câu 29. Đơn vị nào sau đây là đơn vị lực?**

- A. kilôgam (kg)
- B. mét (m)
- C. mét khối ( $m^3$ )
- D. niuton (N)

**Câu 30. Đơn vị nào sau đây là đơn vị lực?**

- A. Đơn vị P
- B. Đơn vị F
- C. Đơn vị N
- D. Đơn vị K

**Câu 31. Dụng cụ nào sau đây dùng để đo lực?**

- A. Âm kế
- B. Lực kế
- C. Nhiệt kế
- D. Công cơ kế

**Câu 32. Lực tiếp xúc xuất hiện khi:**

- A. Vật gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng lực
- B. Không có sự tiếp xúc giữa các vật
- C. Vật gây ra lực cách xa vật chịu tác dụng lực
- D. Vật gây ra lực có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng lực

**Câu 33. Lực nào sau đây là lực tiếp xúc?**

- A. Lực hút của Trái đất tác dụng lên bóng đèn treo trên trần nhà
- B. Lực của quả cân tác dụng lên lò xo khi treo quả cân vào lò xo
- C. Lực của nam châm hút thanh sắt đặt cách nó một đoạn
- D. Lực hút giữa Trái đất và Mặt trăng

**Câu 34. Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?**

- A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
- C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
- D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

**Câu 35. Lực không tiếp xúc xuất hiện khi:**

- A. Vật gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng lực
- B. Có sự tiếp xúc giữa các vật khi xuất hiện lực
- C. Vật gây ra lực chạm vật chịu tác dụng lực
- D. Vật gây ra lực có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng lực

**Câu 36. Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?**

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để cửa mở
- B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng
- C. Lực của Trái đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn
- D. Lực của gió tác dụng lên cánh buồm

**Câu 37. Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực không tiếp xúc?**

- A. Vận động viên nâng tạ.
- B. Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sân.
- C. Giọt mưa đang rơi.
- D. Bạn Na đóng đinh vào tường.

**Câu 38. Phát biểu nào sau đây đúng về khối lượng?**

- A. Khối lượng của túi đường chỉ lượng đường chứa trong túi.
- B. Khối lượng của một vật tỉ lệ với thể tích của vật
- C. Khối lượng của một vật chính là trọng lượng của vật đó
- D. Khối lượng là số đo lượng chất của một vật

**Câu 39. Phát biểu nào sau đây là đúng?**

- A. Trọng lượng của vật là lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.
- B. Trọng lượng của một vật có đơn vị là kg.
- C. Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.
- D. Trọng lượng của vật tỉ lệ với thể tích của vật.

**Câu 40. Khi ta đem cân một vật là ta muốn biết**

- A. Trọng lượng của vật đó.
- B. Thể tích của vật đó.
- C. Khối lượng của vật đó.
- D. So sánh khối lượng của vật đó với khối lượng của các vật khác

**Câu 41. Nhận định nào sau đây đúng về lực hấp dẫn?**

- A. Lực hấp dẫn là lực đẩy giữa các vật có khối lượng
- B. Lực hấp dẫn cản trở chuyển động của vật khác
- C. Lực hấp dẫn là lực hút giữa các vật có khối lượng
- D. Lực hấp dẫn là trọng lượng của vật

**Câu 42. Các vận động viên đua xe thường cúi khom thân người gần như song song với mặt đường nhằm:**

- A. Làm tăng lực cản của không khí
- B. Làm giảm trọng lượng cơ thể
- C. Làm giảm lực hút của Trái đất
- D. Làm giảm lực cản của không khí

**Câu 43. Thả hai tờ giấy ở cùng một độ cao: Một tờ giấy được vo tròn và một tờ giấy được giữ nguyên tờ giấy nào rơi xuống trước? Tại sao?**

- A. Tờ giấy vo tròn rơi xuống trước vì lực cản không khí lớn
- B. Tờ giấy vo tròn rơi xuống trước vì lực cản không khí nhỏ
- C. Tờ giấy giữ nguyên rơi xuống trước vì lực cản không khí lớn
- D. Tờ giấy giữ nguyên rơi xuống trước vì lực cản không khí nhỏ

**Câu 44. Một số loài chim di cư thường bay từng đàn hình góc nhọn. Tại sao lại có sự sắp xếp như vậy?**

- A. Giúp làm giảm lực cản của không khí
- B. Giúp chim dễ thấy đường bay hơn
- C. Giúp làm tăng lực cản không khí và gió.
- D. Giúp chim bay đỡ mất sức hơn

**Câu 45. Một ô tô có khối lượng là 5 tấn thì trọng lượng của ô tô đó là:**

- A. 5 N
- B. 500N
- C. 5000N
- D. 50000N

**Câu 46. Một túi đường có khối lượng 2 kg thì có trọng lượng là:**

- A. 2 N.
- B. 20 N.
- C. 200 N.
- D. 2 000 N.

**Câu 47. Một thùng hoa quả có trọng lượng 50 N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?**

- A. 5 kg.
- B. 0,5 kg.
- C. 50 kg.
- D. 500 kg

**Câu 48. Một bao gạo có trọng lượng 1000 N thì bao gạo đó có khối lượng bao nhiêu kg?**

- A. 1 kg.
- B. 10 kg.
- C. 100 kg.
- D. 1000 kg

**Câu 49. Khi quạt điện hoạt động thì có sự chuyển hoá năng lượng từ:**

- A. Cơ năng thành điện năng.
- B. Điện năng thành hoá năng.

C. Nhiệt năng thành điện năng.

D. Điện năng thành cơ năng.

**Câu 50. Hiện tượng nào dưới đây đi kèm theo sự biến đổi từ cơ năng thành điện năng?**

A. Núm của đinamô quay, đèn bật sáng.

B. Pin mặt trời dùng để đun nước nóng.

C. Vật giảm tốc độ khi bị cản trở.

D. Vật nóng lên khi bị cọ xát.

**Câu 51. Trong các dụng cụ và thiết bị điện sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng?**

A. Máy quạt.

B. Bàn là điện.

C. Máy khoan.

D. Máy bơm nước.

**Câu 52. Vào lúc trời lạnh, người ta xoa hai bàn tay vào nhau, khi đó dạng năng lượng đã được chuyển hóa thành nhiệt năng để làm ấm bàn tay?**

A. Năng lượng từ không khí đã chuyển thành nhiệt năng làm ấm tay

B. Năng lượng trong cơ thể đã chuyển thành nhiệt năng làm ấm tay

C. Năng lượng do sự chuyển động của hai bàn tay đã chuyển thành nhiệt năng để làm ấm tay

D. Không có sự chuyển hóa năng lượng nào

**Câu 53. Khi bình nóng lạnh hoạt động có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào?**

A. Từ cơ năng thành nhiệt năng

B. Từ hóa năng thành nhiệt năng

C. Từ điện năng thành hóa năng

D. Từ điện năng thành nhiệt năng

**Câu 54. Khi đèn đường được thắp sáng, dạng năng lượng nào đã chuyển thành quang năng?**

A. Từ cơ năng thành quang năng

B. Từ hóa năng thành quang năng

C. Từ điện năng thành quang năng

D. Từ cơ năng thành quang năng

**Câu 55. Khi đun ấm nước, nước nóng lên được là do:**

A. Năng lượng đã truyền từ nước sang ấm

B. Năng lượng đã truyền từ không khí vào ấm

C. Năng lượng đã truyền từ lửa sang ấm, từ ấm truyền sang nước

D. Năng lượng tự sinh ra làm nước nóng lên

**Câu 56. Khi rót nước vào trong cốc chứa nước đá thì trong cốc có sự truyền năng lượng như thế nào?**

A. Năng lượng được truyền từ nước sang nước đá

B. Năng lượng được truyền từ nước đá sang nước

C. Năng lượng vẫn được giữ nguyên

D. Năng lượng không truyền từ đá sang nước và cũng không truyền từ nước sang đá

**Câu 57. Khi rót nước nóng vào trong cốc thì trong cốc có sự truyền năng lượng như thế nào?**

A. Năng lượng được truyền từ nước sang cốc

B. Năng lượng được truyền từ cốc sang nước

C. Năng lượng được giữ nguyên trong nước

D. Năng lượng không truyền từ vật này sang vật khác

**CÂU HỎI TỰ LUẬN:**

**Câu 1. Trình bày tác hại của động vật trong đời sống?**

- Kí sinh gây bệnh cho con người: giun đũa,...

- Kí sinh gây bệnh cho động vật khác: chấy, rận...

- Phá hoại mùa màng: ốc bươu vàng, châu chấu,...
- Là động vật trung gian truyền bệnh: bọ chét,...
- Gây hư hại tàu thuyền, các công trình: con hà, mối,...

**Câu 2. Em hãy nêu các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học?**

- Nghiêm cấm chặt phá rừng bừa bãi.
- Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng động vật hoang dã.
- Trồng cây xanh, bảo vệ rừng.
- Xây dựng các khu bảo tồn bảo vệ các loài sinh vật.
- Tuyên truyền giáo dục ý thức cho người dân trong việc bảo vệ rừng

**Câu 3. Vai trò của đa dạng sinh học trong đời sống và trong tự nhiên?**

**\* Trong tự nhiên:**

- Góp phần bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước
- Chắn sóng, chắn gió, điều hòa khí hậu.
- Duy trì sự ổn định của hệ sinh thái.
- Hạn chế ô nhiễm môi trường

**\* Trong thực tiễn:**

- Cung cấp lương thực, thực phẩm
- Cung cấp dược liệu
- Cung cấp nguyên liệu làm đồ dùng, vật dụng
- Có giá trị bảo tồn và nghiên cứu

**Câu 4. Vì sao chúng ta cần phải bảo vệ đa dạng sinh học?**

- Mất đa dạng sinh học là mất cân bằng sinh thái, ô nhiễm môi trường, mất nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm, dược liệu từ tự nhiên.
- Do đó chúng ta bảo vệ đa dạng sinh học để duy trì sự cân bằng sinh thái, bảo vệ môi trường, duy trì nguồn cung cấp lương thực thực phẩm, dược liệu,...đồng thời giúp giảm nguy cơ tuyệt chủng nhiều loài sinh vật.

**Câu 5. Đa dạng sinh học là gì?**

- Đa dạng sinh học là sự phong phú về số lượng loài, số cá thể trong loài và môi trường sống.

**Câu 6. Lực là gì? Kí hiệu lực? Đơn vị đo của lực? Dụng cụ dùng để đo lực?**

- Lực là sự đẩy hoặc sự kéo của vật này lên vật khác.
- Kí hiệu lực: F
- Đơn vị đo của lực: N
- Dụng cụ dùng để đo lực là lực kế

**Câu 7. Lấy ví dụ chứng tỏ lực là sự đẩy hoặc sự kéo?**

- Ví dụ: - Bạn nhỏ dùng tay đẩy một cánh cửa (bạn nhỏ đã tác dụng một lực đẩy lên cánh cửa)  
 - Bạn nhỏ dùng tay kéo va li (bạn nhỏ đã tác dụng một lực kéo lên chiếc va li)

**Câu 8. Lực tiếp xúc xuất hiện khi nào?**

- Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra lực có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực.

**Câu 9. Lực không tiếp xúc xuất hiện khi nào?**

- Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực.

**Câu 10. Trình bày khái niệm khối lượng? Khái niệm khối lượng tịnh?**

- Khối lượng là số đo lượng chất của một vật. Khi không tính bao bì thì khối lượng đó được gọi là khối lượng tịnh.

**Câu 11. Trọng lượng của vật là gì? Kí hiệu trọng lượng? Đơn vị đo trọng lượng?**

- Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.
- Kí hiệu trọng lượng: P
- Đơn vị đo trọng lượng: N

**Câu 12. Lực hấp dẫn là gì?**

- Lực hấp dẫn là lực hút giữa các vật có khối lượng.

**Câu 13. Lực gây ra các tác dụng lực ở vật chịu tác dụng lực?**

- Làm thay đổi tốc độ.
- Thay đổi hướng chuyển động của vật
- Làm biến dạng vật.
- Đồng thời làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động và làm biến dạng vật

**Câu 14. Lấy ví dụ năng lượng có thể chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác, truyền từ vật này sang vật khác?**

*\* Năng lượng truyền từ vật này sang vật khác:*

- Khi phơi thóc, hạt thóc nhận năng lượng từ Mặt trời.

*\* Năng lượng chuyển hóa từ dạng này dạng khác:*

- Khi đèn đường được thắp sáng có sự chuyển hóa năng lượng từ điện năng thành quang năng.

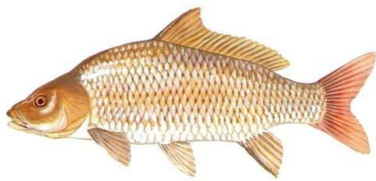
**Câu 15. Trình bày “ Định luật bảo toàn năng lượng”. Cho ví dụ?**

- **Định luật bảo toàn năng lượng:** Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác.”

*Ví dụ:*

- Khi phơi thóc, hạt thóc nhận năng lượng từ Mặt trời.
- Khi đèn đường được thắp sáng có sự chuyển hóa năng lượng từ điện năng thành quang năng.

**Câu 16 . Quan sát hình và sắp xếp các động vật sau vào nhóm động vật không xương sống và nhóm động vật có xương sống?**



Cá chép



Chim cánh cụt



Tôm



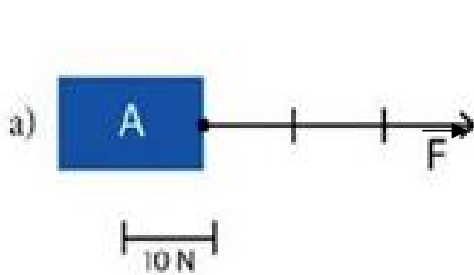
Giun đất

**Câu 17. Ghép mỗi nhóm động vật ở cột A với đặc điểm tương ứng trong cột B**

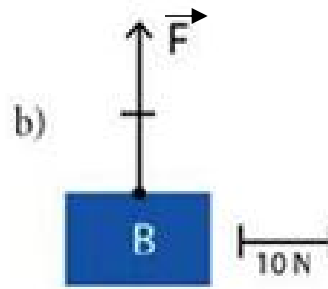
A	B
1. Ruột khoang	a. Cơ thể phân đốt, có bộ xương ngoài bằng chitin, có thể có cánh
2. Giun	b. Cơ thể mềm, thường không phân đốt và có vỏ đá vôi
3. Thân mềm	c. Cơ thể hình trụ hay hình dùi, đối xứng tỏa tròn, có tua miệng
4. Chân khớp	d. Cơ thể mềm, đẹp, kéo dài hoặc phân đốt



Câu 21. Hãy mô tả bằng lời đặc điểm của lực trong hình sau:



Hình 1



Hình 2

Câu 22. Cho các từ: chuyển động, thay đổi, nhanh hơn, chậm lại, dừng lại, biến dạng, đứng yên. Hãy chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

- Khi cầu thủ đá vào quả bóng đang nằm yên thì chân cầu thủ đã tác dụng lực lên quả bóng khiến cho quả bóng đang (1).....bắt đầu (2).....
- Khi thủ môn dùng tay bắt quả bóng đang bay vào khung thành thì tay thủ môn đã tác dụng một lực lên quả bóng khiến cho quả bóng đang (3)..... bị (4).....
- Khi quả bóng bay ngang trước khung thành, cầu thủ nhảy lên dùng đầu đẩy bóng vào khung thành tức là cầu thủ đã dùng đầu tác dụng một lực lên quả bóng khiến cho quả bóng (5).....hướng chuyển động.
- Không khí tác dụng lực lên cái dù làm cho vận động viên nhảy dù chuyển động (6).....
- Dùng tay đè lên tấm nệm cao su làm cho tấm nệm bị (7).....

Câu 23. Hãy cho biết trọng lượng tương ứng của các vật sau đây:

- Túi kẹo có khối lượng 150g
- Túi đường có khối lượng 2kg
- Thùng hàng có khối lượng 3 tấn

Câu 24. Hãy cho biết khối lượng tương ứng của các vật sau đây:

- Bao gạo có trọng lượng 200 N
- Túi đường có trọng lượng 30 N
- Thùng hàng có trọng lượng 5000 N

.....  
.....  
**Câu 25. Một bạn học sinh có khối lượng 45kg. Em hãy cho biết trọng lượng của bạn đó là bao nhiêu?**

.....  
.....  
.....  
**Câu 26. Năng lượng được chuyển hóa như thế nào trong các ví dụ sau:**

- a) Khi bình nóng lạnh hoạt động có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào?
- b) Khi đèn đường được thắp sáng có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào?
- c) Khi quạt điện quay có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào?

.....  
.....  
.....  
**Câu 27. Năng lượng được truyền như thế nào trong các trường hợp sau:**

- a) Khi phơi quần áo, quần áo khô được là do nhận được năng lượng từ đâu?
- b) Rót nước vào cốc chứa nước đá thì trong cốc có sự truyền năng lượng như thế nào?